

Số: 3047/KH-UBND

Quảng Nam, ngày 02 tháng 5 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Đề án Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

Thực hiện Quyết định số 2951/QĐ-BYT ngày 21/7/2023 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch đến năm 2030;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

##### 1. Quan điểm

- Phát huy giá trị của y dược cổ truyền (YDCT) trong việc cung ứng các loại hình dịch vụ, sản phẩm phục vụ khách du lịch quốc tế và nội địa; đưa YDCT trở thành một dòng sản phẩm du lịch chủ đạo, có chất lượng cao, đem lại hiệu quả kinh tế cho du lịch và y tế.

- Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT trên cơ sở nâng cao chất lượng, đa dạng hóa và tăng tính hấp dẫn của các dịch vụ, sản phẩm theo hướng bền vững; có lộ trình, tính ưu tiên; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; phát huy tính đặc trưng, đặc thù của YDCT phục vụ khách du lịch trong nước và quốc tế, đảm bảo tính cạnh tranh quốc tế và khu vực, kết hợp với tăng cường thông tin, truyền thông nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu của YDCT là yếu tố góp phần xây dựng thương hiệu du lịch quốc gia, thương hiệu du lịch vùng và địa phương.

- Nhà nước có cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút nguồn lực của xã hội cho phát triển dịch vụ, sản phẩm YDCT gắn liền với phát triển du lịch.

##### 2. Mục tiêu

###### a) Mục tiêu chung

Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT có giá trị kinh tế trên cơ sở nâng cao chất lượng, đa dạng hóa và tăng tính hấp dẫn của các dịch vụ, sản phẩm theo hướng bền vững, hình thành chuỗi cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT để phục vụ khách du lịch trong nước và quốc tế, kết hợp với tăng cường thông tin, truyền thông nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu của YDCT trên địa bàn tỉnh.

## b) Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng và hình thành các dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm chăm sóc sức khỏe bằng YDCT phục vụ khách du lịch mang tính hệ thống, kết hợp với khai thác, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tri thức bản địa của YDCT. Định vị các dòng dịch vụ, sản phẩm trên vào hệ thống du lịch Việt Nam.

- Phát triển mô hình nghỉ dưỡng kết hợp với sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng YDCT tại các khu, điểm du lịch có tiềm năng.

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao tham gia vào hệ thống cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

- Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý điều hành và cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

- Tổ chức quảng bá các dịch vụ, sản phẩm YDCT trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và các kênh du lịch để khách du lịch trong và ngoài nước tìm hiểu, tiếp cận và sử dụng dịch vụ, sản phẩm.

- Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch đảm bảo dịch vụ môi trường, hệ thống hóa sản phẩm dược liệu chất lượng, hiệu quả và uy tín.

- Khai thác, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tri thức bản địa của YDCT kết hợp với phát triển, bảo tồn các cây dược liệu quý theo Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục cây dược liệu ưu tiên phát triển tại tỉnh Quảng Nam.

## II. PHẠM VI TRIỂN KHAI

Triển khai trên phạm vi toàn tỉnh, trọng tâm tại các khu du lịch, điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

## III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

### 1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Tham gia góp ý, tham mưu xây dựng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch nhằm tạo điều kiện để đưa YDCT trở thành một dòng sản phẩm du lịch chủ đạo;

- Tham gia góp ý, tham mưu xây dựng các quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và cơ cấu nhân lực cho các cơ sở tham gia cung cấp dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch;

- Tham gia góp ý, tham mưu xây dựng danh mục dịch vụ kỹ thuật được áp dụng tại các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch sức khỏe; cơ sở cung cấp dịch vụ thẩm mỹ; cơ sở cung cấp dịch vụ xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu... bằng y dược cổ truyền;

- Tham gia góp ý, tham mưu xây dựng bộ tiêu chuẩn để tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn quốc gia hoặc địa phương mang tính bản sắc, thương hiệu Việt Nam để đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch. Trên cơ sở đó xây dựng cơ sở dữ liệu về danh mục các sản phẩm quốc gia hoặc địa phương về YDCT phục vụ khách du lịch;

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Sở Y tế và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## **2. Xây dựng 5 dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch**

- Du lịch chăm sóc sức khỏe bằng y dược cổ truyền: xây dựng dòng cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh bằng YDCT phục vụ khách du lịch (chuỗi các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng, xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu... bằng y dược cổ truyền);

- Du lịch thẩm mỹ bằng y dược cổ truyền: xây dựng dòng cung ứng dịch vụ thẩm mỹ bằng YDCT phục vụ khách du lịch (chuỗi các bệnh viện, cơ sở thẩm mỹ, spa...);

- Du lịch dược liệu và thuốc cổ truyền: xây dựng dòng cung ứng dịch vụ tham quan và mua sắm dược liệu, thuốc cổ truyền phục vụ khách du lịch (chuỗi các cơ sở sản xuất thuốc, các vùng nuôi trồng dược liệu, các Vườn Quốc gia, các Khu Bảo tồn thiên nhiên);

- Du lịch khám phá YDCT và văn hóa bản địa: Xây dựng dòng cung ứng dịch vụ tham quan, tìm hiểu, khám phá, mua sắm, trải nghiệm và sử dụng các dịch vụ YDCT đặc sắc tại các vùng miền, địa phương, thưởng thức các món ăn đậm chất YDCT theo vùng miền, khí hậu và tình trạng sức khỏe... (chuỗi các cơ sở cung cấp các sản phẩm, dịch vụ YDCT mang đậm tính bản địa, các nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng...);

- Du lịch học thuật y dược cổ truyền: tổ chức các lớp tập huấn, các khóa học ngắn hạn về một số kỹ năng phòng, trị bệnh đơn giản bằng phương pháp y học cổ truyền để du khách có thể tự áp dụng trong chăm sóc và nâng cao sức khỏe hoặc tham gia trải nghiệm thực tiễn thông qua các hình thức như: một ngày làm thầy thuốc y học cổ truyền, đầu bếp chế biến các món ăn từ dược liệu, thuốc cổ truyền...

## **3. Xây dựng mô hình nghỉ dưỡng kết hợp với sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng y dược cổ truyền, tăng cường sử dụng các dịch vụ, sản phẩm chăm sóc sức khỏe bằng y dược cổ truyền tại khu du lịch sinh thái, du lịch tâm linh, khu nghỉ dưỡng, khách sạn có tiềm năng...**

## **4. Xây dựng đội ngũ nhân lực có chất lượng cao tham gia vào hệ thống cung ứng các dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch**

- Phát triển, nâng cao chất lượng về chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ y tế tham gia vào hệ thống cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch;

- Áp dụng, triển khai phổ biến các tài liệu đào tạo, bồi dưỡng hướng dẫn nghiệp vụ về lĩnh vực YDCT và tổ chức tập huấn cho nhân sự ngành du lịch tham gia vào chuỗi cung ứng dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền;

- Áp dụng, triển khai phổ biến các tài liệu đào tạo, bồi dưỡng hướng dẫn về nghiệp vụ du lịch và tổ chức tập huấn cho các cán bộ y tế làm công tác cung ứng dịch vụ YDCT phục vụ khách du lịch;

- Chuẩn hóa kỹ năng sử dụng ngoại ngữ cho các cán bộ làm công tác cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch;

- Áp dụng, triển khai phổ biến tài liệu sử dụng các phương pháp YDCT đơn giản (phương pháp sử dụng thuốc, phương pháp xoa bóp bấm huyệt, vật lý trị liệu, khí công dưỡng sinh, yoga, y thực trị...) và tập huấn cho nhân sự trực tiếp hành nghề tại các cơ sở nghỉ dưỡng, spa, cơ sở xông hơi xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu, khách sạn...

### **5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và cung ứng dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch**

- Xây dựng và vận hành Website giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của YDCT trong việc cung ứng các dịch vụ, sản phẩm bằng YDCT phục vụ khách du lịch; cung cấp thông tin, tiện ích giới thiệu về các dịch vụ, sản phẩm bằng YDCT phục vụ khách du lịch trên Cổng thông tin ngành, địa phương và trên các nền tảng số phục vụ người dân, du khách;

- Tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống các cơ sở YDCT tham gia chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch (05 dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm);

- Xây dựng phần mềm báo cáo thống kê số liệu các cơ sở tham gia cung ứng, số liệu du khách sử dụng các dịch vụ và mua sắm sản phẩm YDCT phục vụ công tác điều hành quản lý;

- Áp dụng các giải pháp chăm sóc sức khỏe trên nền tảng 4.0 như y tế điện tử từ xa, bệnh án điện tử, quản trị công việc bằng công nghệ thông tin.

### **6. Thông tin, truyền thông**

- Xây dựng và hoàn thiện các tài liệu, thông tin, ấn phẩm giới thiệu, quảng bá về hệ thống khu di tích, bảo tàng, nhà truyền thống, các điểm tham quan, mua sắm, tập huấn, trải nghiệm về YDCT tại Quảng Nam;

- Xây dựng cẩm nang hướng dẫn du lịch, bản đồ du lịch YDCT tại Quảng Nam và theo từng địa phương;

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở: hỗ trợ các cơ quan báo chí mở các chuyên trang, chuyên mục (thông qua các bài viết, media trực tuyến, phóng sự, câu chuyện, chương trình phát thanh, truyền hình, phim tài liệu...), nhằm mục đích thông tin, tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh của YDCT trong cung cấp dịch vụ, sản phẩm nói chung và các dịch vụ, sản phẩm đặc thù của vùng miền, địa phương nói riêng đến du khách trong và ngoài nước nhằm quảng bá hình ảnh YDCT của địa phương;

- Truyền thông lồng ghép qua các hoạt động và sự kiện: truyền thông qua các chương trình hoạt động, diễn đàn, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm trong nước và nước ngoài để tuyên truyền, quảng bá về du lịch; truyền thông qua các sự kiện kinh tế, chính trị, ngoại giao, văn hóa, thể thao, du lịch tầm khu vực và quốc tế;

- Tổ chức lồng ghép truyền tải các thông điệp, thông tin về các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch theo Quyết định số 44/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường hoạt động truyền thông về du lịch”.

#### **IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

##### **1. Xây dựng và phát triển mô hình về du lịch chăm sóc sức khỏe bằng y dược cổ truyền**

- Đến năm 2025: hình thành chuỗi mô hình điểm về du lịch chăm sóc sức khỏe bằng YDCT tại các địa phương có tiềm năng du lịch với tối thiểu 01 đơn vị tham gia cung ứng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi sức khỏe;

- Đến năm 2030: hoàn thành chuỗi cung ứng về du lịch chăm sóc sức khỏe bằng YDCT với tối thiểu 02 đơn vị tham gia cung ứng.

##### **2. Xây dựng và phát triển mô hình du lịch thẩm mỹ bằng y dược cổ truyền**

- Đến năm 2025: hình thành chuỗi mô hình điểm về cung cấp dịch vụ thẩm mỹ bằng YDCT tại tối thiểu 01 đơn vị.

- Đến năm 2030: hoàn thành chuỗi mô hình điểm về cung cấp dịch vụ thẩm mỹ bằng YDCT tại tối thiểu 02 đơn vị tham gia cung ứng.

##### **3. Xây dựng mô hình về du lịch dược liệu và thuốc cổ truyền**

- Đến năm 2025:

+ Hình thành chuỗi mô hình điểm về vùng nuôi trồng dược liệu kết hợp phục vụ khách du lịch tham quan và mua sắm các sản phẩm từ dược liệu, sản phẩm YDCT tại các vùng nuôi trồng dược liệu, trung tâm bảo tồn dược liệu, vườn sưu tầm bảo tồn cây dược liệu, tổ hợp tác bảo vệ rừng gắn với nuôi trồng dược liệu, hợp tác xã bảo tồn và phát triển dược liệu;

+ Hình thành và phát triển mô hình phòng trưng bày và giới thiệu sản phẩm tại các công ty sản xuất thuốc cổ truyền, các khu bảo vệ cảnh quan rừng, các gian hàng buôn bán sản phẩm YDCT gần địa điểm du lịch và các gian hàng triển lãm hội chợ phục vụ khách du lịch tham quan và mua sắm.

+ Hình thành chuỗi liên kết nuôi trồng, chế biến, sản xuất dược liệu, thuốc cổ truyền gắn với tiêu thụ các sản phẩm dược liệu, thuốc cổ truyền.

- Đến năm 2030: hoàn thành chuỗi cung ứng du lịch dược liệu và thuốc cổ truyền.

#### **4. Xây dựng mô hình về du lịch khám phá y dược cổ truyền và văn hóa bản địa**

- Đến năm 2025: xây dựng mô hình điểm tại thành phố Tam Kỳ, Hội An hoặc huyện/thị xã có thế mạnh về nuôi trồng dược liệu, du lịch.

- Đến năm 2030: hoàn thiện được chuỗi cung cấp dịch vụ du lịch khám phá YDCT và văn hóa bản địa tại Quảng Nam.

#### **5. Xây dựng dòng du lịch học thuật y dược cổ truyền**

- Đến năm 2025: áp dụng triển khai các tài liệu hướng dẫn về cách tự sử dụng các phương pháp YDCT trong chăm sóc và nâng cao sức khỏe; đặc biệt các tài liệu hướng dẫn về cách sử dụng dược liệu, thuốc cổ truyền trong ẩm thực đặc trưng của địa phương.

- Đến năm 2030: tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu về cách sử dụng dược liệu, thuốc cổ truyền trong ẩm thực Việt, trong đó tập trung vào ẩm thực đặc trưng của địa phương, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng và tra cứu.

#### **6. Xây dựng mô hình nghỉ dưỡng kết hợp với sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng y dược cổ truyền, tăng cường sử dụng các dịch vụ, sản phẩm chăm sóc sức khỏe bằng y dược cổ truyền tại khu du lịch, khu nghỉ dưỡng, khách sạn có tiềm năng**

- Đến năm 2025: Thí điểm xây dựng 02 mô hình nghỉ dưỡng kết hợp với sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sản phẩm y dược cổ truyền.

- Đến năm 2030: Kết nối và hình thành hệ thống mô hình nghỉ dưỡng kết hợp với sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sản phẩm YDCT trên địa bàn tỉnh và mở rộng kết nối trên phạm vi toàn quốc.

#### **7. Công nhận sản phẩm, dịch vụ y dược cổ truyền đạt tiêu chuẩn quốc gia hoặc địa phương mang tính bản sắc, thương hiệu Việt Nam để phục vụ khách du lịch**

- Đến năm 2025: áp dụng triển khai bộ tiêu chuẩn để tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn quốc gia hoặc địa phương mang tính bản sắc, thương hiệu Việt Nam để đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch.

- Đến năm 2027: Đăng ký công nhận được 01 sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn quốc gia và mang tính bản sắc, thương hiệu Việt Nam và khoảng 02 sản phẩm, dịch vụ YDCT địa phương đặc thù.

- Đến năm 2030: công nhận được 02 sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn quốc gia và mang tính bản sắc, thương hiệu Việt Nam và khoảng 04 sản phẩm, dịch vụ YDCT địa phương đặc thù.

## **8. Phát triển nguồn nhân lực**

- Đến năm 2025:

+ Áp dụng chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ tham gia vào chuỗi hệ thống cung ứng dịch vụ bằng y dược cổ truyền;

+ Phần đầu đạt 100% đội ngũ nhân lực tại các cơ sở tham gia thí điểm được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch, 30% hướng dẫn viên du lịch được cung cấp kiến thức về YDCT tại các cơ sở đào tạo theo quy định, 50% kỹ thuật viên tại các cơ sở cung cấp dịch vụ xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu bằng YDCT được cấp chứng chỉ đào tạo về xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu;

+ Đối với các cơ sở tham gia vào dòng cung cấp dịch vụ, sản phẩm YDCT (trừ các cơ sở cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh) có tối thiểu 01 nhân lực có tiêu chuẩn ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 hoặc các chứng chỉ, bằng cấp tương đương theo quy định;

+ Đối với các cơ sở cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh bằng YDCT đảm bảo đủ nhân lực có trình độ ngoại ngữ phục vụ công tác khám, chữa bệnh theo quy định hiện hành về cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Đến năm 2030:

+ Phần đầu đạt 50% hướng dẫn viên du lịch được cung cấp kiến thức về y dược cổ truyền, 100% kỹ thuật viên tại các cơ sở cung cấp dịch vụ xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu bằng YDCT được cấp chứng chỉ đào tạo về xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu;

+ Đối với các cơ sở tham gia vào dòng cung cấp dịch vụ, sản phẩm YDCT (trừ các cơ sở cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh) có tối thiểu 02 nhân lực có tiêu chuẩn ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-

BVHTTDL ngày 15/12/2017 hoặc các chứng chỉ, bằng cấp tương đương theo quy định.

### **9. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và cung ứng dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch**

- Đến năm 2025: ứng dụng và vận hành Website giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của y dược cổ truyền; cơ sở dữ liệu về hệ thống các cơ sở YDCT tham gia cung ứng chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền; phần mềm báo cáo thống kê số liệu các cơ sở tham gia cung ứng, số liệu du khách sử dụng các dịch vụ và mua sắm sản phẩm YDCT phục vụ công tác điều hành quản lý; áp dụng các giải pháp chăm sóc sức khỏe trên nền tảng số như y tế điện tử từ xa, bệnh án điện tử tại các đơn vị thí điểm cung ứng dịch vụ khám, chữa bệnh.

- Đến năm 2030: hoàn thành cơ sở dữ liệu về hệ thống các cơ sở YDCT địa phương tham gia chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT toàn quốc; 100% các đơn vị tham gia cung cấp dịch vụ du lịch sức khỏe áp dụng các giải pháp chăm sóc sức khỏe trên nền tảng 4.0 như y tế điện tử từ xa, bệnh án điện tử.

### **10. Công tác thông tin, truyền thông**

- Tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống cảm nang hướng dẫn du lịch YDCT (cảm nang về dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; về dịch vụ du lịch thẩm mỹ; các địa điểm tham quan, nghỉ dưỡng kết hợp với sử dụng dịch vụ, mua sắm sản phẩm bằng y dược cổ truyền; hướng dẫn về y thực trị; hướng dẫn về các bài thuốc hay, cây thuốc quý, các phương pháp chữa bệnh, các sản phẩm về YDCT đặc sắc tại các vùng miền, địa phương);

- Đến năm 2025:

+ Xây dựng cảm nang hướng dẫn về khu di tích lịch sử và các địa điểm du lịch có gắn với dịch vụ y dược cổ truyền.

+ Xây dựng cảm nang hướng dẫn du lịch bằng YDCT tại địa phương bằng song ngữ thông dụng như Việt- Anh, Việt- Trung.

- Đến năm 2030: hoàn thiện xây dựng cảm nang hướng dẫn du lịch bằng YDCT tại Quảng Nam với một số ngôn ngữ thuộc nhóm khách tiềm năng khác như: Việt - Hàn, Việt - Nhật, Việt - Pháp... và một số tiếng dân tộc;

- Đối với các hoạt động truyền thông khác được tiến hành liên tục hàng năm.

### **V. GIẢI PHÁP**

- Quán triệt và chỉ đạo thực hiện một cách toàn diện quan điểm của Đảng, Nhà nước về công tác phát triển YDCT nhằm thu hút sự quan tâm, ủng hộ của các cấp chính quyền từ tỉnh đến địa phương, tạo điều kiện phát triển các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.



- Hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo điều kiện phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch, đưa YDCT trở thành một dòng sản phẩm du lịch chủ đạo.

- Tổ chức nghiên cứu, phân tích và phân nhóm đối tượng sử dụng dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền, trên cơ sở đó tập trung nguồn lực phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phù hợp với từng nhóm đối tượng thụ hưởng và phù hợp với từng điểm du lịch.

- Chú trọng huy động các nguồn lực xã hội, đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tham gia đầu tư nâng cấp các cơ sở tham gia cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch (cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở phục hồi chức năng, cơ sở làm đẹp, sản xuất thuốc y dược cổ truyền...).

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chuyên môn theo từng lĩnh vực đảm bảo đủ năng lực triển khai thực hiện Đề án.

- Tăng cường nguồn lực cho nghiên cứu khoa học về y dược cổ truyền, nghiên cứu phát triển các sản phẩm YDCT có giá trị kinh tế phục vụ phát triển YDCT nói chung và du lịch nói riêng; đẩy mạnh nghiên cứu, bảo tồn và phát triển nguồn gen các loài dược liệu quý hiếm của địa phương.

- Khuyến khích các cá nhân, tổ chức phát triển mô hình vùng nuôi trồng dược liệu (GACP) và sản xuất thuốc cổ truyền (GMP) theo hướng kết hợp với du lịch đảm bảo vừa cung cấp dược liệu, sản phẩm thuốc cổ truyền cho công tác khám bệnh, chữa bệnh, vừa phục vụ khách du lịch tham quan và mua sắm các sản phẩm dược liệu, thuốc cổ truyền đạt chất lượng cao. Các địa phương xác định các loại cây dược liệu phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng tại địa phương để tập trung phát triển, hình thành các vùng sản xuất tập trung, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm dược liệu. Tổ chức nghiên cứu và phát triển trồng cây dược liệu dưới tán rừng kết hợp với du lịch sinh thái phù hợp với các quy định hiện hành.

- Đẩy mạnh việc lồng ghép sử dụng các dịch vụ, sản phẩm YDCT trong các cơ sở cung ứng dịch vụ du lịch (nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng...).

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh của YDCT trong cung cấp dịch vụ, sản phẩm nói chung và các dịch vụ, sản phẩm đặc thù của địa phương nói riêng đến du khách trong và ngoài nước, bạn bè quốc tế nhằm quảng bá hình ảnh của y dược cổ truyền; tăng cường công tác truyền thông đến các cơ sở cung ứng, tuyên truyền, ngăn chặn phát tán trên môi trường không gian mạng các dịch vụ, sản phẩm dịch vụ kém chất lượng.

- Phát huy vai trò của các hiệp hội, các hội nghề nghiệp, các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực YDCT và du lịch tham gia tích cực trong việc cung cấp các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch trong nước và

quốc tế, tạo thành chuỗi liên kết giữa y tế, du lịch, các đơn vị cung ứng dịch vụ, sản phẩm và đối tượng sử dụng dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về y dược cổ truyền, tập trung hợp tác trong các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chuyển giao kỹ thuật và học tập kinh nghiệm của các nước có nền YDCT phát triển phục vụ khách du lịch.

- Tổ chức các lớp tập huấn về xây dựng mô hình nuôi trồng dược liệu (GACP) và sản xuất thuốc cổ truyền (GMP) cho các tổ chức cá nhân và người dân vùng trồng và thu hái dược liệu.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng, an toàn đối với các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch. Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, đánh giá các sản phẩm, thuốc cổ truyền được chế biến từ các loại cây dược liệu, dịch vụ YDCT để đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy định.

- Nghiên cứu đưa các loại dược liệu quý hiếm vào YDCT trở thành dòng sản phẩm du lịch chủ đạo, có chất lượng cao, mang lại hiệu quả kinh tế cho vùng du lịch.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Đề án được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu của đơn vị, nguồn tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích việc xã hội hóa, huy động các nguồn kinh phí hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập khi cần hỗ trợ về vay vốn, huy động vốn, liên doanh liên kết, thuê tài sản, thuê đơn vị cung ứng dịch vụ cần thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Hội Đông y tỉnh xây dựng tiêu chuẩn để tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương (Tiêu chuẩn cơ sở - TCCS) mang tính bản sắc, thương hiệu của địa phương, đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch; tổ chức công nhận và báo cáo về Bộ Y tế để xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ khách du lịch;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống các cơ sở YDCT tham gia cung ứng chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch (05 dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm); cơ sở dữ liệu về cách sử dụng dược liệu,

thuốc cổ truyền trong ẩm thực Việt tại địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng và tra cứu; ứng dụng và vận hành Website giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh của y dược cổ truyền.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Dân tộc tỉnh điều tra, thu thập thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn gen, danh mục các loài dược liệu có nguồn gen quý hiếm, có giá trị y tế, kinh tế trên địa bàn tỉnh; khảo sát, đánh giá các điều kiện về tài nguyên, môi trường, khí hậu, thổ nhưỡng để quản lý, bảo vệ, bảo tồn và phát triển nguồn dược liệu phù hợp với điều kiện địa phương để cung cấp cho công tác bảo vệ sức khỏe, phục vụ khách du lịch phù hợp với điều kiện của địa phương, đảm bảo các quy định pháp luật về bảo tồn và phát triển bền vững các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm;

- Đầu mối cung cấp thông tin về các thế mạnh của YDCT tại địa phương cho các đơn vị có liên quan nhằm giới thiệu dịch vụ, sản phẩm YDCT tại địa phương;

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành rà soát nhu cầu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về du lịch cho nhân lực y tế và các nhân lực khác trực tiếp tham gia vào chuỗi cung ứng các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch;

- Chỉ đạo Hội Đông Y tỉnh trong việc tuyên truyền hướng dẫn các hội viên tham gia cung cấp các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch trong nước và quốc tế, tạo thành chuỗi liên kết giữa y tế, du lịch. Đề xuất những cơ sở, cá nhân, hội viên tay nghề cao, bài thuốc hay; sản phẩm YDCT tốt phục vụ khách du lịch.

- Chỉ đạo Bệnh viện Y học cổ truyền phối hợp với các đơn vị liên quan:

- + Xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho nhân viên y tế sử dụng các phương pháp y học cổ truyền phục vụ khách du lịch tại các cơ sở xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu, phục hồi chức năng... trên địa bàn tỉnh;

- + Hướng dẫn quy trình, chuyên môn nghiệp vụ cho các cơ sở tham gia cung ứng dịch vụ du lịch sức khỏe (khám, chữa bệnh, làm đẹp, phục hồi chức năng bằng y dược cổ truyền, xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu...);

- + Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án; có phương án nâng cao cơ sở vật chất, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chất lượng dịch vụ của Bệnh viện y học cổ truyền nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch song vẫn phải đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Là đầu mối tổng hợp báo cáo hàng năm kết quả thực hiện Đề án về Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định. Đồng thời, tổng hợp nhiệm vụ phát sinh và các

khó khăn, vướng mắc đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và theo đúng các quy định hiện hành.

- Nghiên cứu, xác định giá trị dược lý đối với cây Sâm Ngọc Linh, xây dựng các bài thuốc cổ truyền từ Sâm Ngọc Linh để phát triển các sản phẩm YDCT phục vụ cho du khách.

## **2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về du lịch cho nhân lực y tế và các nhân lực khác trực tiếp tham gia vào chuỗi cung ứng các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch;

- Tạo điều kiện cho các cơ sở cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT tại địa phương được tham gia quảng bá, giới thiệu các dịch vụ, sản phẩm YDCT thông qua các sự kiện hội nghị, hội thảo, hội chợ thương mại, hội chợ du lịch trong nước và quốc tế... về du lịch tại địa phương;

- Đẩy mạnh kết nối, hỗ trợ các đơn vị cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT tại địa phương với các doanh nghiệp lữ hành nhằm quảng bá và giới thiệu thông tin đến khách du lịch để khách du lịch tìm hiểu, tiếp cận và sử dụng dịch vụ, sản phẩm của y dược cổ truyền.

- Hướng dẫn các cơ sở cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT tại địa phương thực hiện thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo quy định của Luật Du lịch hiện hành;

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế về các cơ sở y tế tại địa phương có tiềm năng phát triển dịch vụ, sản phẩm YDCT để hướng dẫn các cơ sở này thực hiện thủ tục công nhận điểm du lịch theo quy định của Luật Du lịch hiện hành;

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho các nhân viên sử dụng các phương pháp y học cổ truyền phục vụ khách du lịch tại các cơ sở có sử dụng YDCT để chăm sóc sức khỏe cho khách du lịch như xông hơi, xoa bóp, bấm huyệt... thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành, đơn vị liên quan tại địa phương tổ chức các chương trình xúc tiến du lịch, thương mại liên quan đến dịch vụ, sản phẩm y học cổ truyền phục vụ khách du lịch;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cẩm nang giới thiệu sản phẩm y học cổ truyền phục vụ khách du lịch;

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng bộ tiêu chuẩn, tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương (Tiêu chuẩn cơ sở - TCCS) mang tính bản sắc, thương hiệu của địa phương đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch.

### **3. Sở Tài chính**

Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung hoạt động của Kế hoạch và khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định dự toán, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và lồng ghép kinh phí thực hiện với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác.

### **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu phát triển, nuôi trồng các loại dược liệu có giá trị y tế và đem lại hiệu quả kinh tế cao phục vụ khách du lịch; nghiên cứu đề xuất bảo tồn các loại cây dược liệu bản địa, nguồn gen dược liệu quý, bản địa...;

- Khuyến khích, thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu phát triển các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch.

### **5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan phát triển, nuôi trồng các loại dược liệu, nghiên cứu đề xuất bảo tồn nguồn gen dược liệu quý, bản địa; xây dựng mô hình trồng dược liệu dưới tán rừng; liên kết tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, gắn với mô hình du lịch cộng đồng, sinh thái...phù hợp với Quyết định số 2951/QĐ-BYT ngày 21/7/2023 của Bộ Y tế.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng bộ tiêu chuẩn, tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương (Tiêu chuẩn cơ sở - TCCS) mang tính bản sắc, thương hiệu của địa phương đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan tổ chức công nhận các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu đạt tiêu chuẩn OCOP;

- Khuyến khích, thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp nuôi trồng và phát triển dược liệu theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất xây dựng mô hình trồng dược liệu dưới tán rừng, liên kết tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, gắn với mô hình du lịch cộng đồng, sinh thái...

### **6. Sở Công Thương**

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh sản phẩm YDCT trên địa bàn tỉnh tham gia các chương trình xúc tiến thương mại phù hợp nhằm quảng bá, xúc tiến thương mại sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch;

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng bộ tiêu chuẩn, tổ chức công nhận sản phẩm, dịch vụ YDCT đạt tiêu chuẩn địa phương (Tiêu chuẩn cơ sở - TCCS) mang tính bản sắc, thương hiệu của địa phương đưa vào chuỗi cung ứng sản phẩm phục vụ khách du lịch.

### **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, truyền thông về các loại hình, dịch vụ, sản phẩm y, dược cổ truyền phục vụ khách du lịch; tuyên truyền tiềm năng và thế mạnh của y dược cổ truyền, đặc biệt là các loại hình dịch vụ, sản phẩm của YDCT đặc thù của địa phương đến khách du lịch.

- Phối hợp với Sở Y tế tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động quảng cáo trên các ấn phẩm báo chí, phát thanh truyền hình của tỉnh về y dược cổ truyền, xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến hoạt động quảng bá, giới thiệu dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền;

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đơn vị có liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống các cơ sở YDCT tham gia cung ứng chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch (05 dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm); cơ sở dữ liệu về cách sử dụng dược liệu, thuốc cổ truyền trong ẩm thực Việt tại địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng và tra cứu.

### **8. Ban Dân tộc tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan lồng ghép các chương trình phát triển dược liệu có thế mạnh và giá trị kinh tế, các dịch vụ, sản phẩm văn hóa truyền thống mang đậm bản sắc dân tộc thuộc lĩnh vực YDCT nhằm tăng thu nhập ổn định và góp phần xóa đói giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hướng tới phục vụ khách du lịch.

### **9. Các Sở, Ban, ngành liên quan**

- Phối hợp với ngành Y tế triển khai các hoạt động trong Đề án theo thẩm quyền và lĩnh vực ngành, đơn vị quản lý.

- Tạo điều kiện thuận lợi, linh hoạt hỗ trợ các đơn vị về nguồn lực, thực hiện liên doanh, liên kết với các tổ chức cá nhân tham gia cung ứng các sản phẩm dịch vụ cho du khách.

### **10. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Chỉ đạo các đơn vị YDCT tư nhân tham gia xây dựng mô hình điểm về cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT tại địa phương (đơn vị nuôi trồng dược liệu, sản xuất thuốc cổ truyền; đơn vị cung ứng dịch vụ du lịch có sử dụng y dược cổ truyền...) xây dựng Đề án triển khai thực hiện;

- Hỗ trợ nguồn lực cho các đơn vị trên địa bàn quản lý tham gia xây dựng mô hình điểm về cung ứng dịch vụ, sản phẩm YDCT tại địa phương.

- Hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp cung ứng sản phẩm có giá trị kinh tế và mang tính đặc sắc, đặc thù tại địa bàn quản lý tham gia vào chuỗi cung ứng sản phẩm của địa phương.

**11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia triển khai và giám sát thực hiện Kế hoạch này; vận động hội viên và Nhân dân tham gia phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch của địa phương theo hướng dẫn của các cơ quan chức năng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm YDCT phục vụ khách du lịch đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, Ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu khó khăn vướng mắc, báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu UBND xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh ;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các tổ chức chính trị - xã hội ;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH, KGVX (Châu)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Anh Tuấn**